

Phụ lục
TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THEO QUY ĐỊNH
TẠI THÔNG TƯ SỐ 55/2023/TT-BTC CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Văn bản số 3542 /UBND-KTTH ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Nội dung trình HĐND tỉnh theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính		Nội dung đã được HĐND tỉnh quy định trước đây	Cơ quan chủ trì rà soát, tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành theo quy định để kịp trình kỳ họp HĐND tỉnh
I	Các nội dung, mức chi nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và không có thay đổi so với các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC được tiếp tục thực hiện					
1	Khoản 5 Điều 20	Chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ ¹	Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ban Dân tộc, Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	
2	Khoản 1 Điều 74	Mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước ²	Nghị quyết số 88/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sở Xây dựng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	
4	Điều 86	Chi hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại ³	Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	
II	Các nội dung, mức chi phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị quyết có liên quan do có nội dung, mức chi mới phát sinh hoặc có sự thay đổi theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC					
1	Các nội dung, mức chi đã được HĐND tỉnh ban hành					

¹ Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và trong phạm vi ngân sách nhà nước được giao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương **trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể** nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân tham gia học xóa mù chữ.

² Căn cứ điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, khả năng cân đối ngân sách địa phương, **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định** mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước. Ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương tối đa bằng 40.000.000 đồng/hộ gia đình đối với xây mới nhà ở và 20.000.000 đồng/hộ gia đình đối với sửa chữa nhà ở theo quy định khoản 1 Điều 9 Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg.

³ Nội dung cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho một (01) cơ sở, tổ chức, cá nhân theo quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, điều kiện, thực tế của từng dự án, mô hình, kế hoạch, phương án, địa phương, quy định chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này, cơ quan phê duyệt dự án, mô hình, kế hoạch, phương án tại địa phương quyết định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án, mô hình, kế hoạch, phương án **nhưng không vượt định mức hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định**.

STT	Nội dung trình HĐND tỉnh theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính		Nội dung đã được HĐND tỉnh quy định trước đây	Cơ quan chủ trì rà soát, tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành theo quy định để kịp trình kỳ họp HĐND tỉnh
1.1	Khoản 2 Điều 84	Chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng, vùng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho các cá nhân tổ chức ⁴	Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XII
1.2	Điểm a Khoản 2 Điều 94	Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền ⁵	Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XII
1.3	Điểm a Khoản 1 Điều 116	Chi tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi hội, Tổ hội nghề nghiệp ⁶	Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XII
2	Các nội dung quy định mới					
2.1	Khoản 12 Điều 4	Chi hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, mô hình đối với Chương trình mục tiêu quốc gia nông	Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 chưa quy định nội dung này	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XII

⁴ Chi tối đa 100% chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng, vùng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho các cá nhân tổ chức. Ưu tiên cấp mã vùng trồng cho vùng sản xuất đã được đánh giá chứng nhận vùng trồng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) và nông nghiệp hữu cơ; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã, huyện, tỉnh. Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, điều kiện, thực tế của từng dự án, mô hình, kế hoạch, phương án, địa phương, quy định chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này, cơ quan phê duyệt dự án, mô hình, kế hoạch, phương án tại địa phương quyết định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án, mô hình, kế hoạch, phương án **nhưng không vượt định mức hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định**.

⁵ Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền. Nội dung cụ thể thực hiện theo Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT. Tùy thuộc điều kiện thực tế về tài nguyên du lịch của từng địa phương theo quy định của Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương (đối với các nhiệm vụ do trung ương thực hiện), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp (đối với các nhiệm vụ do địa phương thực hiện) quyết định nội dung, mức hỗ trợ cụ thể đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

⁶ Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, điều kiện, thực tế của từng mô hình, quy định chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này, thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) mô hình (đối với mô hình do trung ương thực hiện); cơ quan phê duyệt mô hình (đối với mô hình do địa phương thực hiện) quyết định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) mô hình **nhưng không vượt định mức hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định**.

STT	Nội dung trình HĐND tỉnh theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính		Nội dung đã được HĐND tỉnh quy định trước đây	Cơ quan chủ trì rà soát, tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành theo quy định để kịp trình kỳ họp HĐND tỉnh
		thôn mới (không bao gồm các dự án, kế hoạch, phương án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất) ⁷				
2.2	Điểm đ Khoản 2 Điều 87	Chi hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ⁸	Tại Điều 13 Thông tư 55/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính không quy định HĐND tỉnh ban hành nội dung, mức chi hỗ trợ, theo đó Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 không quy định nội dung này	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính và các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XII

⁷ Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 70% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện miền núi, không quá 50% kinh phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình được phê duyệt đối với các huyện còn lại.

Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, điều kiện thực tế của từng dự án, kế hoạch, phương án, mô hình, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này; Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định mức hỗ trợ thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình do trung ương thực hiện; cơ quan phê duyệt dự án, kế hoạch, phương án, mô hình do địa phương thực hiện quyết định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án, mô hình **nhưng không vượt định mức hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.**

⁸ Mức hỗ trợ tối đa từ ngân sách trung ương không quá 50% tổng kinh phí xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ dự toán được cấp có thẩm quyền giao, điều kiện, thực tế của từng nhiệm vụ, địa phương, khả năng ngân sách, quy định chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định tại Thông tư này, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định mức hỗ trợ cụ thể (đối với nhiệm vụ hỗ trợ do trung ương thực hiện); cơ quan phê duyệt nhiệm vụ (đối với nhiệm vụ hỗ trợ do địa phương thực hiện) quyết định mức hỗ trợ cụ thể **nhưng không vượt định mức hỗ trợ đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định**